

PHỤ LỤC I

MẪU BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC THỰC HIỆN
CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC MẦM NON, GIÁO DỤC PHỔ THÔNG,
GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN (Kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT
ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG
TRƯỜNG MẦM NON BÌNH MINH

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm: 2024 (tháng 9/2024)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên trường: TRƯỜNG MẦM NON BÌNH MINH

2. Địa điểm : Trường mầm non Bình Minh số 306A, tổ dân phố 19 phường Kiến Hưng- quận Hà Đông- Hà Nội.

3. Đoại thoại: Số điện thoại 0988.097.376;

- Websites: <https://mnbinhminh.pgdhadong.edu.vn>

- Hòm thư điện tử: mnbinhminh-hadong@hanoiedu.vn

- Quá trình thành lập và phát triển: Trường Mầm non Bình Minh là trường công lập, trường được thành lập theo Quyết định số 1818/QĐ-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2015 của Ủy ban nhân dân quận Hà Đông và chính thức đi vào hoạt động từ tháng 6 năm 2015 trực thuộc sự quản lý của phòng Giáo dục và Đào tạo(GD&ĐT) quận Hà Đông.

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của nhà trường

4.1. Mục tiêu

Mục tiêu của giáo dục mầm non là giúp trẻ em phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách; hình thành và phát triển ở trẻ em những chức năng tâm sinh lí, năng lực và phẩm chất mang tính nền tảng, những kĩ năng sống cần thiết phù hợp với lứa tuổi. *Tạo nên một thể hệ trẻ mầm non luôn có niềm đam mê trong học tập, cởi mở, tự tin, đủ năng lực khám phá tri thức; được nuôi dưỡng nghị lực và lòng nhân ái trong một môi trường giáo dục toàn diện, phong phú, sáng tạo với một chương trình giảng dạy có ý nghĩa phát huy tối đa năng lực, kinh nghiệm của trẻ. Giúp trẻ sẵn sàng bước vào bậc tiểu học và các bậc học tiếp theo, trở thành người công dân toàn cầu trong tương lai.*

4.2. Tầm nhìn:

Là một ngôi trường khang trang hiện đại, đặt chất lượng giáo dục lên hàng đầu. Chương trình giáo dục nhà trường luôn thúc đẩy các phương pháp tiếp cận thân thiện với trẻ em bao gồm giữ cho môi trường giáo dục an toàn và hạnh phúc. Mọi trẻ

em học tập, vui chơi dựa trên nhu cầu và khả năng thực tế của từng cá nhân, sẵn sàng cho hoạt động học tập trong tương lai và trở thành công dân toàn cầu.

4.3. Sứ mệnh:

Giáo dục trẻ biết TRUNG THỰC, THẬU HIẾU, YÊU THƯƠNG, HỢP TÁC và TÔN TRỌNG, thích nghi mọi hoàn cảnh trong cuộc sống

Trẻ mỗi ngày phát triển TỐT HƠN CHÍNH MÌNH,

Trẻ đến trường AN VUI, phụ huynh AN LÒNG, các cô AN TÂM.

Luôn “Lấy học sinh làm trung tâm”, Hình thành cho trẻ sự tự tin, độc lập, có kỹ năng tự phục vụ bản thân, kỹ năng học tập, sẵn sàng vào lớp 1.

4.4. Giá trị cốt lõi:

“Học để làm người”

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Từ khi được thành lập đến nay, nhà trường đã triển khai đầy đủ, có chất lượng các hoạt động của ngành, của địa phương. Nhà trường được công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ I theo Quyết định số 8750/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội và được công nhận đạt Tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3 theo Quyết định số 62/2-2018 ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Sở Giáo dục & Đào tạo Hà Nội năm học 2018-2019. Năm 2023 trường được công nhận lại trường mầm non Đạt Chuẩn Quốc gia mức độ II và Kiểm định chất lượng mức độ III. Nhiều năm liên tục Chi bộ nhà trường đạt danh hiệu “Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ”; năm học 2022- 2023 trường đạt danh hiệu “Đơn vị Lao động xuất sắc” và Bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố “*Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua từ năm học 2021-2022 đến năm học 2022-2023*” theo Quyết định số 3843/QĐ-UBND ngày 31/7/2023 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội

6. Thông tin người đứng đầu

Hiệu trưởng: Nguyễn Thị Phúc, Sinh ngày: 03/01/1973

Số điện thoại: 0988097376

Địa chỉ gmail: nguyenthiphuc1973@gmail.com

Nơi làm việc: Trường Mầm non Bình Minh, địa chỉ: Số 306A, tổ dân phố 19, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

7. Quyết định thành lập hội đồng trường

a. *Quyết định thành lập trường* số 1818/QĐ-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2015 của UBND quận Hà Đông về việc Thành lập Trường Mầm non Bình Minh thuộc UBND quận Hà Đông. Trường Mầm non Bình Minh có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

Trụ sở trường đặt tại phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Trường Mầm non Bình Minh nằm trong hệ thống các trường Mầm non công lập tự chủ của quận Hà Đông, hoạt động quy định của pháp luật và Điều lệ trường Mầm non của Bộ Giáo dục và Đào tạo

b. Hội đồng trường nhiệm kỳ 2017-2022 được thành lập theo quy định Số: 973/QĐ-PGD&ĐT ngày 26/9/2017; Số 1105/QĐ-PGDĐT ngày 26/10/2021 và kiện toàn Hội đồng trường Mầm non Bình Minh, quận Hà Đông nhiệm kỳ 2022-2027 theo Quyết định số 179/QĐ-PGDĐT ngày 26/8/2024 của Trường phòng Giáo dục và Đào tạo quận Hà Đông (theo Điều 18 Quyết định số 04/2015/VBHN- BGDDĐT ngày 24/12/2015 ban hành Điều lệ trường mầm non và được kiện toàn lại theo Điều 9 Thông tư số 52/2020/TT BGD&ĐT ngày 31/12/2020 Thông tư ban hành Điều lệ trường mầm non)

Danh sách hội đồng trường Mầm non Bình Minh nhiệm kỳ 2022-2027:

STT	Họ và tên	Chức vụ hiện đang đảm nhiệm	Chức danh trong Hội đồng trường	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Phúc	Bí thư CB-Hiệu trưởng	Chủ tịch	
2	Nguyễn Thị Hạnh	Phó Bí thư CB- Phó HT	Thành viên	
3	Ngô Thị Lan	Phó HT- Chủ tịch CĐ	Thư ký	
4	Nguyễn Thị Diệu Hương	Cán bộ văn hoá phường Kiến Hưng	Thành viên	
5	Phạm Diệu Linh	Giao viên- Bí thư chi đoàn	Thành viên	
6	Trịnh Thị Tâm	Tổ trưởng MGL 5-6 tuổi	Thành viên	
7	Đỗ Thị Thu Phương	Tổ trưởng MGN 4-5 tuổi	Thành viên	
8	Thái Thị Kim Hường	Tổ trưởng MGB-NT	Thành viên	
9	Lê Thị Nga	Tổ trưởng tổ nuôi dưỡng	Thành viên	
10	Phạm Thị Huyền	Nhân viên Kế toán	Thành viên	
11	Phan Thị Huyền	Ban Đại diện CMHS	Thành viên	

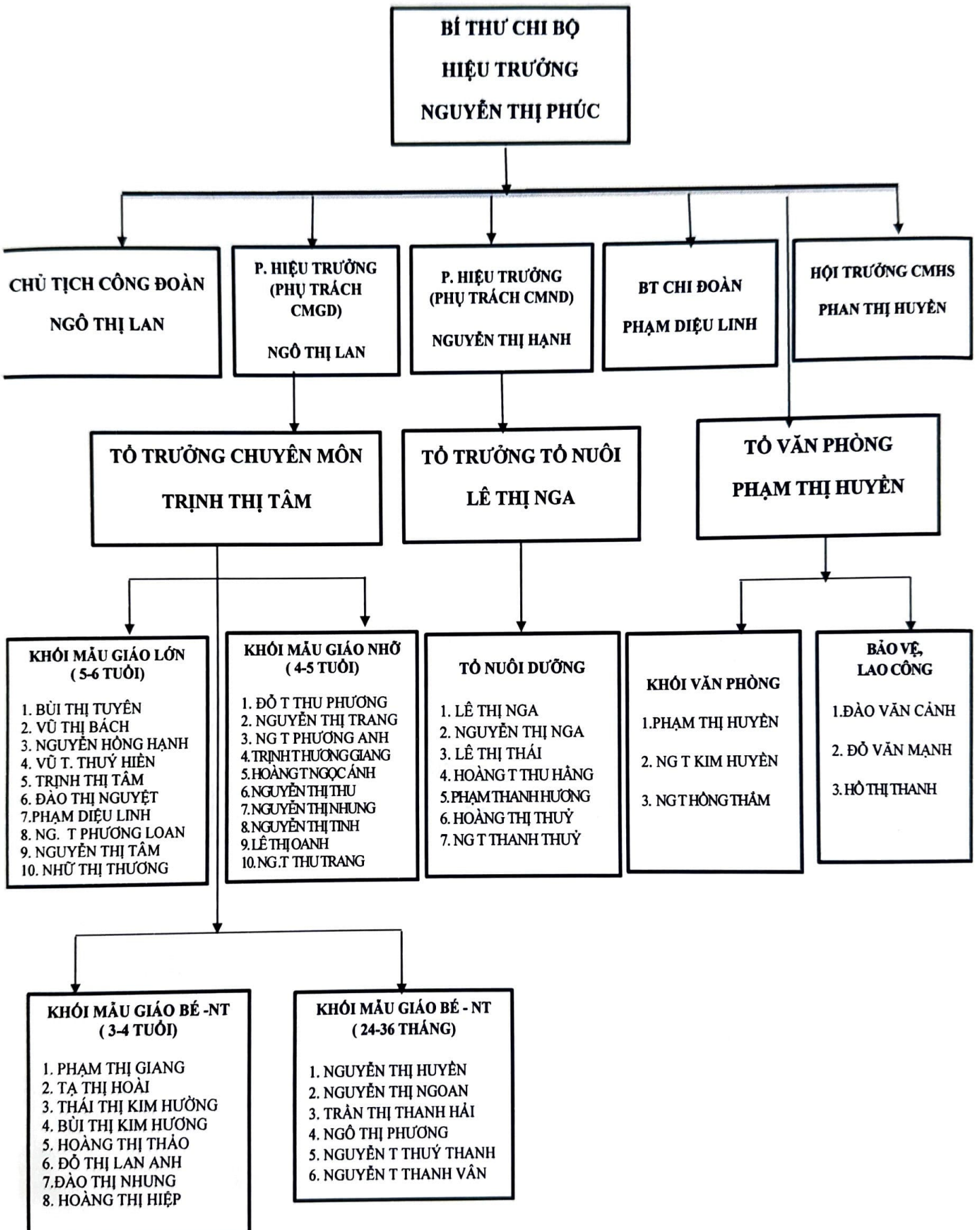
c. Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng

- Quyết định điều động, bổ nhiệm chức vụ Hiệu trưởng trường Mầm non Bình Minh Nguyễn Thị Phúc theo quyết định số 6270/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND quận Hà Đông.

- Quyết định điều động, bổ nhiệm chức vụ Phó Hiệu trưởng trường Mầm non Bình Minh Nguyễn Thị Hạnh theo quyết định số 6272/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND quận Hà Đông.

- Quyết định điều động, bổ nhiệm chức vụ Phó Hiệu trưởng trường Mầm non Bình Minh Ngô Thị Lan theo quyết định số 2643/QĐ-UBND ngày 01/7/2024 của UBND quận Hà Đông

d. Sơ đồ tổ chức bộ máy của nhà trường năm học 2024-2025 như sau:



8. Chiến lược phát triển nhà trường.

- Đề án xây dựng Chiến lược phát triển trường Mầm non Bình Minh giai đoạn 2020-2025 được thực hiện như sau: có File đính kèm



Chiến lược xây dựng trường mầm non

9. Thu, chi tài chính

- Công khai dự toán ngân sách

BIỂU GIAO DỰ TOÁN CHI NSNN NĂM 2024
(Kèm theo Quyết định số: 7339/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND quận Hà Đông)

Đơn vị: Trường Mầm non Bình Minh
Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (đơn vị nhóm 3)
Mã đơn vị QHNS: 1122160

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Chỉ tiêu	Dự toán
1	2	3	4
A	Chỉ tiêu		
1	Số biên chế được giao	52	
2	Số học sinh	600	
3	Định mức	9.500.000	
B	Dự toán thu		5.335.849.500
I	60% thu sự nghiệp		972.000.000
II	Ngân sách NN cấp		4.363.849.500
-	Kinh phí tự chủ		4.363.849.500
-	Kinh phí không tự chủ		-
-	Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		-
III	Nguồn CCTL tại đơn vị		1.299.998.640
C	Dự toán chi		5.335.849.500
I	Chi từ nguồn thu SN:		972.000.000
-	Số thu sự nghiệp được để lại đơn vị		972.000.000
II	Chi từ nguồn NSNN cấp		4.363.849.500
1	Kinh phí giao thực hiện tự chủ		4.363.849.500
-	Tiền lương, phụ cấp, các khoản phải nộp theo lương		3.408.138.900
-	Chi khác		2.291.861.100
	Trong đó:		
+	Trừ Tiết kiệm		364.150.500
+	Trừ 60% thu để lại đơn vị		972.000.000
+	Chi khác còn lại được giao		955.710.600
-	Kinh phí tự chủ còn lại thực giao		4.363.849.500
2	Kinh phí không thực hiện tự chủ		-
-	Bổ sung nhiệm vụ:		
3	Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		-
-	Nguồn CCTL tại đơn vị		709.076.300
-	Nguồn NSNN cấp bổ sung		
	Tổng kinh phí còn lại thực giao		4.363.849.500

Dự toán trên đảm bảo:

- Kinh phí giao quyền tự chủ theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021; Dự toán năm 2024 giao theo số học sinh, trên cơ sở định mức quy định tại Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND thành phố Hà Nội; Trường hợp định mức theo số học sinh không đảm bảo quỹ tiền lương và chi khác tối thiểu ngân sách sẽ cấp bù, đảm bảo chi khác không thấp hơn định mức tối thiểu theo Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND; Đối với các trường có tổng chi khác lớn, vượt quá 2 lần chi khác tối thiểu tính theo số học sinh được giao chi khác không thấp hơn 2 lần chi khác tối thiểu tính theo số học sinh; Dự toán giao đảm bảo tiền lương, phụ cấp và các khoản đóng góp của biên chế, đảm bảo đủ định biên với mức lương tối thiểu 1.490.000 đồng quy định tại NĐ 38/2019/NĐ-CP và chênh lệch CCTL theo Nghị định 24/2023/NĐ-CP. Đối với HĐ theo NĐ 111/2022/NĐ-CP đơn vị sử dụng chi khác được giao để chi, trường hợp thiếu sau khi tính toán sẽ cấp bổ sung, đảm bảo mức chi khác tối thiểu. Thủ trưởng đơn vị căn cứ dự toán giao tổ chức thực hiện đảm bảo tiết kiệm có thu nhập tăng thêm cho cán bộ theo đúng những nội dung quy định tại Nghị định 60/2021/NĐ-CP.

- Dự toán trên đã đảm bảo để đơn vị chỉ hoạt động thường xuyên cũng như phát sinh, do vậy thủ trưởng đơn vị cần thực hiện nghiêm Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí, thực hiện chỉ đúng chế độ chính sách quy định hiện hành, cần đối dự toán để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Công khai các khoản thu (Học phí, các khoản thu khác)

**BÁO CÁO DỰ KIẾN CÁC KHOẢN THU ĐỀ NGHỊ THỰC HIỆN TRONG NĂM HỌC 2025-2025
CẤP HỌC MẦM NON**

Số TT	Tên khoản thu	Đơn vị tính	Số tiền	Ghi chú
I CÁC KHOẢN THU THEO QUY ĐỊNH				
1	Học phí trẻ mầm non 5 tuổi	Đồng/hs/tháng	-	Miễn theo VB số 2999/SGDDĐT-KTHTC ngày 29/8/2024
2	Học phí trẻ mầm non 2,3,4 tuổi	Đồng/hs/tháng	217.000	Theo NQ số 02/2024/NQ-HĐND 29/3/2024
II CÁC KHOẢN THU KHÁC THEO NGHỊ QUYẾT 03/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024				
1	Chăm sóc bán trú	Đồng/hs/tháng	235.000	
2	Trang thiết bị phục vụ bán trú	Đồng/hs/năm học	200.000	
3	Tiền ăn	Đồng/hs/ngày	30.000	
4	Nước uống	Đồng/hs/tháng	12.000	
5	Chăm sóc giáo dục ngày thứ 7	Đồng/hs/tháng	300.000	(75.000đ/ngày/hs)
III CÁC KHOẢN THU HỘ				
1	Bảo hiểm thân thể HS	Đồng/hs/năm học	150.000	
IV CÁC KHOẢN TỰ NGUYỆN				
1	Tiếng anh	Đồng/hs/tháng	300.000	
2	Nghệ thuật sáng tạo	Đồng/hs/tháng	120.000	
3	Kỹ năng sống	Đồng/hs/tháng	120.000	
4	Steam	Đồng/hs/tháng	150.000	
5	Toán HVO	Đồng/hs/tháng	160.000	

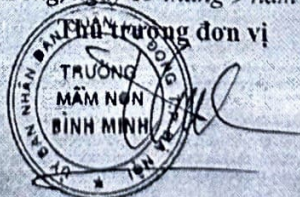
Ngoài các khoản thu trên, nhà trường cam đoan không thu thêm một khoản thu nào khác

Hà Đông, ngày 19 tháng 9 năm 2024

Người lập biểu

Phạm Thị Huyền

Chủ trương đơn vị



Nguyễn Thị Phúc

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN³

	Năm học 2023- 2024						Năm học 2024- 2025					
	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo			Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo		
				Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Trên chuẩn				Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Trên chuẩn
Hiệu trưởng	01	01	0			01	01	01	0			01
Phó hiệu trưởng	02	02	0			02	02	02	0			02
Giáo viên	34	34	0	1	1	32	34	34	0	1	1	32
Nhân viên	13	11	0	1	12	1	13	11	0	0	12	1
Số CBQL, GV hoàn thành chương trình BDTX	37	37					37	37				
Cộng	50	48	0	1	13	3	50	48	0	1	13	36

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

Trường mầm non Bình Minh có 01 điểm trường với tổng diện tích 3947,6 m², diện tích mặt bằng sử dụng 4032,97 m², với 600 trẻ, đạt bình quân là 6.72m²/trẻ. Trường có đủ khối phòng hành chính quản trị, khối phòng nhóm trẻ, lớp mẫu giáo và khối phòng phục vụ học tập, khối phòng tổ chức ăn cho trẻ đảm bảo đạt chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2 theo thông tư 13/2020-TT-BGDĐT ngày 26/5/2020. 100% lớp học sạch sẽ, có đủ đồ dùng, đồ chơi thiết bị dạy học đạt trên 90% đồ dùng theo danh mục tối thiểu, có đủ nhà vệ sinh phục vụ cho trẻ.

1. Các chỉ số đánh giá về cơ sở vật chất

TT	Số liệu	Năm báo cáo 2024- 2025	Năm trước liền kề năm báo cáo 2023- 2024	So sánh
----	---------	---------------------------	--	---------

I	Diện tích khu đất xây dựng trường, diện tích bình quân tối thiểu cho 1 trẻ em; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định			
1	Diện tích đất/người học (m2)	3947,6 m ^{2'}	3947,6 m ²	Đạt 6,579m ² /trẻ
2	Diện tích sàn/người học (m2)	4032,97	4032,97	Đạt 6,721 m ² /trẻ
II	Số lượng, hạng mục thuộc các khối phòng hành chính quản trị; khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em; khối phòng tổ chức ăn; khối phụ trợ, hạ tầng kỹ thuật, đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định.			
A	Khối phòng hành chính quản trị			
1	Phòng kiên cố	07	07	01 phòng HT, 02 phòng PHT, 01 phòng hành chính, 01 phòng bảo vệ, 01 phòng nhân viên, 01 phòng y tế
2	Phòng bán kiên cố	0	0	
3	Phòng tạm	0	0	
B	Khối phòng, nhóm lớp, trẻ mẫu giáo			
1	Phòng kiên cố	16 lớp	16 lớp	
2	Phòng bán kiên cố	0	0	
3	Phòng tạm	0	0	
C	Khối phòng phục vụ học tập			
1	Phòng kiên cố	07	07	01 phòng tiếng anh, 02 phòng nghệ thuật, 01 phòng thể chất 01 phòng steam 01 phòng thư viện 01 phòng tin
2	Phòng bán kiên cố	0	0	
3	Phòng tạm	0	0	
D	Khối phòng tổ chức ăn			
1	Phòng kiên cố	1	1	Phòng bếp
2	Phòng bán kiên cố	0	0	

3	Phòng tạm	0	0	
E	Các công trình khối phòng chức năng khác	01	01	Phòng hội trường
III	Số lượng các thiết bị, đồ dùng đồ chơi hiện có, đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định			
1	Số lượng các thiết bị đồ dùng đồ chơi trong lớp hiện có đạt trên 90% theo danh mục tối thiểu.	16	16	
2	Số lượng các thiết bị đồ dùng đồ chơi trong lớp hiện có đạt dưới 90% theo danh mục tối thiểu.	0	0	
IV	Số lượng các thiết bị đồ chơi ngoài trời	10 (bộ)	06 (bộ)	Tăng 04 bộ

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

+ Trường đạt Kiểm định chất lượng giáo dục **Cấp độ 3** theo quyết định số 120/QĐ-SGDĐT ngày 13 tháng 1 năm 2023 của Sở giáo dục Đào tạo Hà Nội;

+ Trường đạt chuẩn Quốc gia **Mức độ 2** theo quyết định số 140/QĐ-UBND ngày 18 tháng 1 năm 2023 của Sở GD&ĐT Hà Nội về việc cấp bằng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 cho trường Mầm non Bình Minh.

Năm học 2024- 2025 Nhà trường tiếp tục cải tiến chất lượng, làm tốt công tác tự đánh giá. Lưu trữ hồ sơ, xây dựng cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng các tiêu chí, tiêu chuẩn. Lưu trữ và mã hóa minh chứng đầy đủ, hằng năm rà soát và đánh giá cải tiến chất lượng hiệu quả. Thành lập ban tự đánh giá, tổ chức tập huấn công tác tự đánh giá trường học, làm báo cáo hằng năm và có kế hoạch đầu tư csvc có lộ trình.

Kế hoạch, kết quả cải tiến chất lượng sau kiểm định của nhà trường như sau:

ST T	Tiêu chuẩn, Tiêu chí	Kế hoạch cải tiến chất lượng bản học 2023- 2024		Kết quả thực hiện			Ghi chú
		Nội dung kế hoạch cải tiến chất lượng đã xây dựng	Các điều kiện hỗ trợ	Những công việc đã triển khai theo đúng kế hoạch	Những công việc đã triển khai bị chậm so với kế hoạch	Những công việc chưa triển khai	
Mức 1, 2, 3							
1	Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường.						
	Tiêu chí 1.1	- Lấy ý kiến đóng góp của cộng đồng trong	- Tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân	- Tuyên truyền, công khai phương hướng	Không	Không	

<p>Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường.</p>	<p>việc xây dựng phương hướng chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021 - 2025 đạt hiệu quả cao</p> <p>- Rà soát, điều chỉnh phương hướng chiến lược hằng năm và công khai phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường.</p>	<p>(UBND) phường Kiến Hưng, phối hợp các tổ dân phố, các ban ngành để các văn bản, phương hướng chiến lược xây dựng phát triển của trường được phổ biến rộng rãi trong cộng đồng dân cư.</p>	<p>chiến lược, lấy ý kiến đóng góp của tập thể và cộng đồng dân cư phường Kiến Hưng - Rà soát, điều chỉnh, bổ sung phương hướng chiến lược nhà trường phù hợp với tình hình thực tế.</p>		
<p>Tiêu chí 1.2 Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thực) và các hội đồng khác</p>	<p>- Thực hiện việc rà soát, đánh giá các hoạt động trong nhà trường của Hội đồng trường, các Hội đồng tư vấn đảm bảo đúng thời gian theo kế hoạch định kỳ và đột xuất.</p> <p>- Hội đồng trường, các Hội đồng khác trong nhà trường hằng năm duy trì tốt và hiệu quả công tác giám sát, đánh giá các Nghị quyết của Hội đồng trường trong các hoạt động của nhà trường.</p>	<p>- Sắp xếp thời gian hợp lý để các thành viên trong Hội đồng tham gia các hoạt động họp được đầy đủ. Huy động trí tuệ tập thể, đóng góp xây dựng các kế hoạch, giải pháp nhằm nâng cao chất lượng CSNDGD trẻ.</p> <p>- BGH nhà trường kiểm tra rà soát khi phân công đội ngũ hằng năm đảm bảo giáo viên trong nhóm lớp có sự tương đồng về các mặt và hỗ trợ cho nhau trong quá trình thực hiện CSGD trẻ.</p> <p>- Hiệu trưởng, 02 Phó Hiệu trưởng và tổ trưởng tổ chuyên môn tiếp tục rà soát, đánh giá chất lượng đội ngũ; xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ bám sát nhiệm vụ trọng tâm năm học, phù hợp với năng lực của CBGVNV; tạo điều kiện về thời gian cho CBGVNV tự bồi</p>	<p>Thực hiện phân công nhiệm vụ cụ thể từng thành viên hội đồng trường</p> <p>Thực hiện rà soát, đánh giá thường xuyên và đột xuất hoạt động của HĐT</p>	<p>Không</p>	<p>Không</p>

			<p>dưỡng, khuyến khích mỗi CBGVNV tự trau dồi, bồi dưỡng nâng cao trình độ của bản thân về ứng dụng CNTT đặc biệt là giáo viên lớn tuổi; sử dụng, ứng dụng các phần mềm tiện ích phục vụ công tác CSGD trẻ.</p>			
<p>Tiêu chí 1.3 Tổ chức Đảng cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường</p>	<p>- Nghiêm túc tổ chức sinh hoạt Chi đoàn đúng thời gian quy định để triển khai kịp thời các Nghị quyết, các văn bản và kết quả thực hiện nhiệm vụ trong tháng của Chi đoàn và xác định nhiệm vụ trọng tâm, biện pháp lãnh đạo chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cho đoàn viên thực hiện nhiệm vụ đạt hiệu quả.</p>	<p>- Ban chấp hành Chi đoàn thanh niên chủ động, linh hoạt trong việc lựa chọn các khung giờ phù hợp (buổi trưa, cuối giờ chiều) để tổ chức sinh hoạt, nhằm triển khai có hiệu quả, chất lượng, đúng tiến độ các hoạt động của Chi đoàn.</p>	<p>- Chi đoàn đã thực hiện nghiêm túc và duy trì việc sinh hoạt theo quy định. - Ban chấp hành Chi đoàn triển khai kịp thời các Nghị quyết, các văn bản và xác định nhiệm vụ trọng tâm, biện pháp lãnh đạo chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cho đoàn viên thực hiện nhiệm vụ đạt hiệu quả.</p>	Không	Không	
<p>Tiêu chí 1.4 Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng</p>	<p>- Đổi mới nội dung sinh hoạt chuyên môn của các tổ qua các hình thức tổ chức phong phú, sáng tạo. Phát huy tính chủ động mạnh dạn thảo luận và đóng góp ý kiến của các tổ viên tổ chuyên môn và tổ văn phòng trong các buổi sinh hoạt chuyên môn. - Duy trì việc bồi dưỡng bồi dưỡng hằng năm để tiếp tục nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho các đồng chí tổ trưởng, tổ phó chuyên môn và các tổ viên.</p>	<p>- BGH thường xuyên tham dự các buổi sinh hoạt của các tổ để đưa ra các ý kiến chỉ đạo, góp ý về nội dung sinh hoạt cũng như việc nhận xét đánh giá các thành viên nhằm góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của tổ. - BGH bồi dưỡng nâng cao năng lực chỉ đạo và điều hành các buổi sinh hoạt chuyên môn cho tổ trưởng, tổ phó các tổ chuyên môn và tổ văn phòng.</p>	<p>- Các tổ chuyên môn và tổ văn phòng đã đổi mới nội dung sinh hoạt chuyên môn dựa trên nhu cầu thực tế về những khó khăn vướng mắc trong quá trình hoạt động nghề nghiệp của giáo viên, nhân viên với nhiều hình thức đa dạng phong phú như: Sinh hoạt theo nhóm nhỏ, sinh hoạt toàn trường, dự giờ, tạo tâm, trao đổi, chia sẻ, hội thảo, hội thi,...</p> <p>- Hoạt động bồi dưỡng thường xuyên trong nhà trường</p>	Không	Không	

				được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.			
Tiêu chí 1.5 Tổ chức nhóm trẻ và lớp mẫu giáo	- Duy trì số nhóm, lớp theo đúng quy định.	- Nhà trường tiếp tục tham mưu tuyển sinh số lượng trẻ đảm bảo theo Điều lệ và phân tuyến tuyển sinh địa bàn các tổ dân phố phù hợp để đảm bảo số trẻ/lớp trong từng độ tuổi đúng theo quy định.	Làm tốt công tác PCGD, sĩ số trẻ/nhóm, lớp đảm bảo quy định	Không	Không		
Tiêu chí 1.6 Quản lý hành chính, quản lý tài sản	- Duy trì việc cập nhật kịp thời và lưu trữ khoa học các loại công văn đi đến. - Cải tạo CSVC, thiết kế phòng lưu trữ chuyên biệt.	- HT tạo điều kiện cho nhân viên văn thư được học tập bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ. - Hiệu trưởng tham mưu xin đầu tư kinh phí để cải tạo phòng lưu trữ chuyên biệt và phân công cho nhân viên văn thư chịu trách nhiệm nhằm đảm bảo thuận tiện hơn nữa trong việc rà soát, tra cứu và quản lý hồ sơ.	Thực hiện tốt công tác cập nhật, lưu trữ văn bản đi/đến một cách khoa học.	Chưa thiết kế được phòng lưu trữ chuyên biệt	không		
Tiêu chí 1.7 Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên	- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho một số giáo viên, nhân viên lớn tuổi về ứng dụng CNTT	- Hằng năm, CBQL rà soát, đánh giá chất lượng đội ngũ GVNV. Trên cơ sở kết quả đánh giá chất lượng GVNV xây dựng kế hoạch bồi dưỡng phù hợp với GVNV. - Tạo điều kiện, khuyến khích GVNV tự bồi dưỡng nâng cao trình độ ứng dụng CNTT. Cử giáo viên cốt cán và có trình độ CNTT tốt bồi dưỡng cho các đồng chí giáo viên, nhân viên lớn tuổi.	Xây dựng và thực hiện tốt công tác BD chuyên môn cho đội ngũ	Không	Không		

<p>Tiêu chí 1.8 Quản lý các hoạt động giáo dục</p>	<p>Duy trì và phát huy hiệu quả công tác quản lý để nâng cao chất lượng CSGD trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát, đánh giá và bổ sung kịp thời các nội dung để kế hoạch CSGD trẻ đạt hiệu quả cao hơn. - Ban giám hiệu chỉ đạo tổ chuyên môn căn cứ theo chương trình giáo dục mầm non điều chỉnh nội dung sinh hoạt phù hợp với nhu cầu của giáo viên. - Năm học 2023 – 2024 và các năm học tiếp theo, nhà trường có kế hoạch bồi dưỡng giáo viên mũi nhọn, phấn đấu có giáo viên đạt giải cao hơn trong các Hội thi giáo viên, nhân viên cấp Quận. Thống nhất trong tập thể, đăng ký phấn đấu đạt danh hiệu Tập thể lao động Xuất sắc và các danh hiệu cao hơn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiêm túc thực hiện kiểm tra, rà soát các nội dung giáo dục. - Thực hiện BDTX đúng kế hoạch và trọng tâm, đổi mới hoạt động SHCM đảm bảo đúng quy định, hiệu quả. 	<p>Không</p>	<p>Không</p>
<p>Tiêu chí 1.9 Thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường thực hiện quy chế dân chủ để phát huy tối đa sức mạnh tập thể trong nhà trường. - Thực hiện giảm giờ dạy và quy đổi một số hoạt động chuyên môn khác ra giờ dạy cho cán bộ, giáo viên kiêm nhiệm Ban Thanh tra nhân dân, BCH công đoàn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện nghiêm túc Thông tư 36/2017/TT-BGD&ĐT về thực hiện Quy chế công khai đối với cơ sở GD&ĐT. - Chú trọng làm rõ trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, trách nhiệm của CBGVNV; những việc CBGVNV cần phải biết; những việc CBGVNV tham gia ý kiến Thủ trưởng quyết định, những việc cán bộ viên chức giám sát kiểm tra. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ, chế độ công khai đúng quy định. - Ban hành quy chế làm việc thể hiện rõ chế độ làm việc của từng vị trí việc làm. 	<p>Không</p>	<p>Không</p>

			- Thực hiện theo Thông tư số: 48/2011/TT-BGDĐT ngày 25/10/2011 Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên mầm non.				
Tiêu chí 1.10 Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học	- Tăng cường kiểm tra, giám sát và phối kết hợp với các phòng ban chức năng của phường Kiến Hưng và CMHS để đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ. - Tổ chức luyện tập phương án PCCC thường xuyên.	- Thường xuyên phối kết hợp với công an phường Kiến Hưng để đảm bảo an ninh trật tự cho CBGVNV và trẻ. - Kiểm tra chặt chẽ nguồn gốc thực phẩm các đơn vị cung ứng thực phẩm, thực hiện nghiêm túc công tác giao nhận và chế biến, lưu mẫu để đảm bảo an toàn. - Tăng cường công tác tổng vệ sinh thường xuyên để phòng chống dịch bệnh. - Phối hợp với công an PCCC quận Hà Đông xây dựng phương án PCCC chi tiết, cụ thể. Xây dựng kế hoạch thực tập phương án theo đặc thù nhà trường. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho CBGVNV.	- Phối hợp cùng công an phường Kiến Hưng và TDP 19 trong công tác đảm bảo an ninh an toàn. - Nghiêm túc lựa chọn và ký hợp đồng cung ứng thực phẩm với đơn vị có uy tín, có đầy đủ tư cách pháp nhân. - Duy trì thực hiện nghiêm túc công tác vệ sinh phòng bệnh - Xây dựng phương án PCCC_CNCH và tổ chức tập huấn công tác PCCC-CHCN cho 100% CBGVNV và trẻ mẫu giáo.	Không	Không		
2	Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên						
Tiêu chí 2.2 Đối với giáo viên	- Tham mưu với các cấp về việc bổ sung số lượng giáo viên đủ và đáp ứng với mục tiêu phát triển nhà trường.	- Hiệu trưởng làm tờ trình đề xuất với các cấp lãnh đạo bổ sung đủ số lượng giáo viên biên chế nhằm ổn định đội ngũ và đảm bảo công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.	- Ra quyết định phân công nhiệm vụ phù hợp từng vị trí việc làm - Ký HĐLĐ với 03 giáo viên nhằm đảm bảo chất lượng công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.	Không	Không		

<p>Tiêu chí 2.3 Đối với nhân viên</p>	<p>Công tác bồi dưỡng chuyên môn, công tác bồi dưỡng thường xuyên, học tập suốt đời của nhà trường cho đội ngũ nhân viên.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tạo điều kiện để các đồng chí nhân viên tự học tập nâng cao nghiệp vụ. - Nhà trường làm tốt công tác động viên, khuyến khích và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho nhân viên nuôi dưỡng tham gia hoàn thành các khóa học để nâng cao trình độ trên chuẩn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Lập kế hoạch, phân bổ thời gian tạo điều kiện nhân viên luân phiên tham gia học tập nâng cao trình độ. - Chỉ đạo 100% nhân viên xây dựng kế hoạch tự bồi dưỡng, học tập suốt đời. 	<p>Không</p>	<p>Không</p>	
<p>Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học</p>						
<p>Tiêu chí 3.1 Diện tích, khuôn viên và sân vườn</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Duy trì chất lượng cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn, trồng bổ sung thêm cây xanh trong vườn trường. - Bổ sung thêm các loại đồ chơi ngoài danh mục. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường tiếp tục làm tốt công tác tham mưu với UBND quận Hà Đông để có dự án trồng cây xanh, công tác xã hội hóa cây hoa cây cảnh để trồng bổ sung vườn trường. - Nhà trường làm tốt công tác xã hội hóa, tham mưu nguồn kinh phí đầu tư mua sắm bổ sung thêm các loại đồ chơi ngoài danh mục để dùng đồ chơi trong nhà trường mang tính hiện đại. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cải tạo toàn bộ khuôn viên nhà trường. - Thay thế, bổ sung cây xanh, cây cảnh ở các khu hành lang lớp học. Duy trì cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn. - Bổ sung, sắp xếp đồ dùng, đồ chơi ngoài trời theo khu vực hợp lý, đảm bảo an toàn. 	<p>Không</p>	<p>Không</p>	
<p>Tiêu chí 3.2 Khối phòng nhóm trẻ, lớp mẫu giáo và khối phòng phục vụ học tập</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cải tạo sảnh sân tầng 02 để làm phòng cho trẻ làm quen Tin học, dọn phòng tiếng Anh với phòng Tin học tại tầng 3 thành phòng tiếng Anh để đảm bảo diện tích các phòng rộng rãi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường tiếp tục làm tốt công tác tham mưu UBND quận Hà Đông để có nguồn kinh phí cải tạo sảnh tầng 2 thành phòng Tin học, sửa dọn phòng tiếng Anh với phòng Tin học tại tầng 3 thành phòng tiếng Anh để mở rộng diện tích và đầu tư thêm đồ dùng, thiết bị hiện đại cho trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> - Mở rộng diện tích phòng tiếng Anh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cải tạo sảnh sân tầng 2 làm phòng Tin học. 	<p>Không</p>	

		được tham gia làm quen với ngoại ngữ và Tin học.				
Tiêu chí 3.3 Khối phòng hành chính – quản trị	<ul style="list-style-type: none"> - Duy trì việc sử dụng hiệu quả các phòng chức năng, tăng cường bảo quản cơ sở vật chất hiện có. - Đầu tư cải tạo xây dựng thêm để có đủ các phòng theo quy định. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nâng cao ý thức trách nhiệm bảo quản tài sản trong các phòng thuộc khối phòng hành chính, quản trị. - Nhà trường làm tốt công tác tham mưu với các cấp lãnh đạo đầu tư nguồn kinh phí để cải tạo xây dựng văn phòng trường và đầu tư đồ dùng, thiết bị đảm bảo theo quy định. 	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch bảo quản, mua sắm đồ dùng và duy trì hiệu quả sử dụng các phòng chức năng. - Bồi dưỡng nâng cao ý thức trách nhiệm giữ gìn, bảo quản tài sản cho 100% CBGVNV 	- Cải tạo, xây dựng văn phòng trường	Không	
Tiêu chí 3.4 Khối phòng tổ chức ăn	<ul style="list-style-type: none"> - Duy trì việc sử dụng hiệu quả, tăng cường bảo quản cơ sở vật chất hiện có. - Đầu tư kinh phí mua sắm bổ sung các trang bị hiện đại cho công tác nuôi dưỡng trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo các đồ dùng, dụng cụ, trang thiết bị nhà bếp luôn ở tình trạng tốt, an toàn, đáp ứng được nhu cầu sử dụng. - Tham mưu với các cấp lãnh đạo đầu tư nguồn kinh phí mua sắm bổ sung các thiết bị hiện đại như máy sục ozon, đèn tia cực tím, hệ thống bếp từ,... phục vụ cho công tác nuôi dưỡng trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Định kỳ kiểm tra đánh giá, rà soát hiện trạng sử dụng CSVC. - Lập kế hoạch sửa chữa, mua sắm bổ sung đồ dùng đảm bảo cho công tác nuôi dưỡng trẻ. 	Mua sắm bổ sung các thiết bị hiện đại như máy sục ozon, đèn tia cực tím, hệ thống bếp từ.	Không	
Tiêu chí 3.5 Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi	<ul style="list-style-type: none"> - Nâng cao kỹ năng làm và sử dụng, bảo quản đồ dùng rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ. - Tiếp tục kiểm tra giám sát việc bảo quản trang thiết bị, ĐĐEC của các nhóm lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Mời chuyên gia tập huấn cho giáo viên phương pháp lựa chọn nguyên liệu và làm đồ dùng đồ chơi sáng tạo để rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ, xây dựng và khai thác nguyên vật liệu rời. - Tổ chức các Hội thi làm ĐĐEC sáng tạo để phát 	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức tập huấn làm đồ dùng, đồ chơi sáng tạo, sử dụng nguyên vật liệu rời,... - Tổ chức ngày hội trưng bày sản phẩm đồ dùng, đồ chơi tự tạo. - Lồng ghép, tổ chức hoạt động rèn kỹ năng cho trẻ trong 	Không	Không	

			<p>huy khả năng sáng tạo của giáo viên.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiến hành kiểm kê tài sản theo kế hoạch đã xây dựng. 	<p>chương trình giáo dục trẻ, đảm bảo phù hợp với độ tuổi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện kiểm kê tài sản nhà trường 02/năm. 			
<p>Tiêu chí 3.6 Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Duy trì để đảm bảo vệ sinh môi trường trong và ngoài lớp học để nâng cao chất lượng CSND trẻ. - Mua sắm bổ sung trang bị đồng bộ các thiết bị hiện đại cho khu vệ sinh của các nhóm lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch và chi đạo các bộ phận thực hiện vệ sinh môi trường trong và ngoài lớp học - Xét nghiệm nước sinh hoạt theo định kỳ. - Thường xuyên rà soát, kiểm tra công tác vệ sinh để đảm bảo an toàn cho CBGVNV và trẻ. - Nhà trường làm tốt công tác tham mưu nguồn kinh phí, xã hội hóa để cải tiến, nâng cấp, bổ sung các thiết bị hiện đại cho khu vệ sinh của các nhóm lớp nhằm đáp ứng với xu thế hiện nay. 	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng lịch vệ sinh môi trường trong và ngoài lớp học. Duy trì thực hiện tổng vệ sinh định kỳ vào T6 hàng tuần. - Cải tạo, sửa nền, chống thấm nhà vệ sinh của một số lớp học, 	<p>Trang bị đồng bộ thiết bị hiện đại cho khu vệ sinh trong các lớp học</p>	<p>Không</p>		
Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa gia đình, nhà trường và xã hội							
<p>Tiêu chí 4.1 Ban đại diện cha mẹ trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền với CMHS để nâng cao chất lượng CSGD trẻ trong nhà trường. - Duy trì cơ cấu Ban đại diện CMHS và hoạt động theo đúng quy định. Xây dựng mối quan hệ gần gũi giữa nhà trường và Ban đại diện CMHS - Đẩy mạnh truyền thông tới CMHS về công tác CSGD trẻ, các hoạt động có sự phối hợp giữa nhà trường và cha mẹ trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> - Ban giám hiệu nhà trường và giáo viên các lớp tư vấn với phụ huynh thực hiện quy trình thành lập Ban đại diện CMHS lớp và Ban đại diện CMHS trường đúng với điều lệ Ban đại diện CMHS, lựa chọn những phụ huynh tích cực, nhiệt tình, có hiểu biết tham gia Ban đại diện CMHS. - Phối hợp cùng Ban đại diện CMHS trường và các lớp trong việc tổ chức các hoạt động 	<ul style="list-style-type: none"> - Thành lập BDD CMHS đúng quy định. - Phối hợp hiệu quả BDD CMHS trong các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và quan tâm, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn (Trao quà cho 3 học sinh có hoàn cảnh khó khăn) - Thực hiện tốt công tác tuyên truyền tới CMHS với nhiều hình thức. 	<p>Không</p>	<p>Không</p>		

	<p>hoạt động ngoại khóa, phòng chống dịch bệnh... qua kênh thông tin trang website nhà trường, mạng xã hội... số liên lạc điện tử</p> <p>- Ban đại diện CMHS phối hợp hiệu quả với nhà trường trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh, giúp đỡ học sinh nghèo, học sinh khuyết tật và có hoàn cảnh khó khăn.</p>	<p>NDCSGD trẻ, các hoạt động ngoại khóa, chia sẻ để Ban đại diện CMHS cùng chung tay tháo gỡ các khó khăn với nhà trường.</p> <p>- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền về tầm quan trọng của chương trình GDMN và triển khai đến 100% CMHS. Đổi mới các hình thức tuyên truyền với CMHS về chương trình CSGD trẻ.</p> <p>- Tổ Tin học nhà trường xây dựng kế hoạch truyền thông các nội dung, thông tin liên quan đến hoạt động ngoại khóa, phòng chống dịch bệnh,... qua kênh thông tin trang website nhà trường, mạng xã hội.</p> <p>- BGH lập danh sách học sinh nghèo, học sinh khuyết tật và có hoàn cảnh khó khăn hằng năm của nhà trường</p>				
<p>Tiêu chí 4.2 Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường.</p>	<p>- Huy động nguồn lực đầu tư, cải tạo CSVC và có chính sách phù hợp về công tác tuyển sinh, công tác phổ cập giáo dục.</p> <p>- Xây dựng nhà trường từng bước trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của phường Kiến Hưng</p>	<p>Ban giám hiệu nhà trường chủ động đề xuất, tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương để huy động nguồn lực đầu tư, cải tạo CSVC và có chính sách phù hợp về công tác tuyển sinh, công tác phổ cập giáo dục; tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền phường Kiến Hưng để thực hiện tốt kế hoạch từng năm. Tăng cường</p>	<p>- Đã cân đối, phân bổ ngân sách và thực hiện đầu tư cải tạo nhiều hạng mục cơ sở vật chất trong nhà trường.</p> <p>- Đã tham mưu, đề xuất với Đảng ủy... trong các công tác PCGD, Tuyển sinh, an ninh an toàn, cải tạo sửa chữa... kịp thời, hiệu quả</p>	<p>Không</p>	<p>Không</p>	

			công tác phối hợp với CMHS thực hiện tốt kế hoạch đề ra để đưa chất lượng CSGD trẻ ngày càng đi lên.				
Tiêu chuẩn 5: Hoạt động và kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ							
Tiêu chí 5.1 Thực hiện chương trình giáo dục mầm non.	Lựa chọn và lồng ghép các phương pháp giáo dục tiên tiến và chương trình của nhà trường phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các lớp tập huấn bồi dưỡng tiếp cận hình thức, phương pháp giáo dục tiên tiến. - Xây dựng 03 lớp điểm để thực hành các phương pháp giáo dục tiên tiến để lan tỏa đến toàn trường. - CBQL phụ trách công tác chuyên môn và nuôi dưỡng phối kết hợp tiếp tục rà soát, đánh giá, điều chỉnh chương trình GDMN phù hợp với văn hóa địa phương, cải tiến nội dung và phương pháp giáo dục để nâng cao chất lượng CSND và GD trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đã tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến STEAM. - 100% Các nhóm lớp ứng dụng PPGD tiên tiến. - Triển khai xây dựng 03 lớp điểm thực hành các phương pháp giáo dục tiên tiến - Hoàn thành các mục tiêu giáo dục các độ tuổi với tỷ lệ cao. 	Không	Không		
Tiêu chí 5.2 Tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các hoạt động học tập, vui chơi bằng nhiều hình thức để trẻ hoạt động tích cực và hứng thú. - Tăng cường bồi dưỡng GV trẻ áp dụng các phương pháp tiên tiến trong việc thiết kế hoạt động trải nghiệm, khám phá cho trẻ đạt hiệu quả. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bồi dưỡng tập huấn cho cán bộ, giáo viên tiếp tục đổi mới hình thức, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục, khai thác và sử dụng hiệu quả môi trường trong và ngoài lớp học. - Tổ chức các Hội thi, các chuyên đề để tạo cơ hội cho giáo viên nâng cao chất lượng CSGD trẻ. - Tổ chức các buổi sinh hoạt tổ chuyên môn và trọng tâm chính là đổi mới 	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch chuyên đề và đã tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả. - Tổ chức 03 hoạt động giao lưu cho các độ tuổi - Tổ chức BDCM, BDTX với nhiều nội dung và hình thức phong phú. - Đã thiết kế, cải tạo các khu vui chơi, trải nghiệm ngoài trời cho trẻ. 	Không	Không		

		<p>phương pháp và hình thức tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo phương châm “chơi mà học, học bằng chơi” để giáo viên trau dồi kỹ năng, nghiệp vụ.</p> <p>- Đề xuất đầu tư cho CSVC xây dựng môi trường tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên thiết kế hoạt động trải nghiệm, khám phá cho trẻ đạt hiệu quả.</p>				
<p>Tiêu chí 5.3 Kết quả nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe</p>	<p>- Xây dựng kế hoạch tổ chức 01 buổi tư vấn/học kỳ/năm học để tư vấn cho CMHS về chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng cho trẻ.</p> <p>- Duy trì thực hiện các biện pháp chăm sóc nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe trẻ để trẻ phát triển tốt.</p>	<p>- Tham mưu với Phòng GD&ĐT quận Hà Đông, phòng y tế quận Hà Đông để mời các chuyên gia có uy tín về tư vấn cho CMHS.</p> <p>- Xây dựng và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả kế hoạch chăm sóc sức khỏe.</p> <p>- Thường xuyên kiểm tra, theo dõi và đánh giá kịp thời tình hình sức khỏe trẻ để có biện pháp nuôi dưỡng, chăm sóc phù hợp.</p>	<p>- Tổ chức tư vấn cho PHHS về “Cha mẹ bỏ điện thoại và chơi cùng con”</p> <p>- Mời chuyên gia tư vấn cho PHHS về chăm sóc mắt, răng miện cho trẻ.</p> <p>- Thực hiện khám sức khỏe cho trẻ đúng quy định, theo dõi sự phát triển của trẻ trên biểu đồ</p>	Không	Không	
<p>Tiêu chí 5.4 Kết quả giáo dục</p>	<p>Nâng cao tỷ lệ chuyên cần của trẻ trong các độ tuổi.</p>	<p>- Tăng cường công tác tuyên truyền với CMHS và cộng đồng dân cư về tầm quan trọng của chương trình GDMN.</p> <p>- Chỉ đạo giáo viên xây dựng tốt môi trường tâm lý, môi trường vật chất để thu hút trẻ đến lớp.</p> <p>- Tổ chức tốt các hoạt động, sự kiện, ngày lễ</p>	<p>- Xây dựng được môi trường trong và ngoài lớp học khoa học, thân thiện, hấp dẫn và khai thác hiệu quả trong các hoạt động giáo dục trẻ.</p> <p>- Xây dựng được môi trường tâm lý, xã hội tạo cảm giác gần gũi, yêu thương, tôn trọng trong nhà trường.</p>	Không	Không	

		hội, tạo khung cảnh trang trí thay đổi trong và ngoài lớp học, môi trường sáng, xanh, sạch đẹp, thân thiện,... nhằm thu hút trẻ thích đến lớp.	- Các hoạt động sự kiện được tổ chức trang trọng, phù hợp và hấp dẫn trẻ.			
--	--	--	---	--	--	--

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

Nội dung thực hiện	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
HỌC SINH		
Tổng số học sinh	600/16 lớp= 37,5hs/lớp	600/16 lớp= 37,5hs/lớp
Trẻ học 02 buổi/ngày	600/600 trẻ= 100%	600/600 trẻ= 100%
Số trẻ ăn bán trú	600/600 trẻ = 100%	600/600 trẻ = 100%
Số trẻ được theo dõi Sk bằng biểu đồ tăng trưởng	600/600 trẻ= 100%	600/600 trẻ= 100%
Kết quả thực hiện PCCGC trẻ 5 tuổi	100%	
Số trẻ em khuyết tật	0	0

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

Báo cáo thẩm định tài chính năm trước

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
Thẩm định quyết toán ngân sách năm 2023

Đơn vị được thẩm định: Trường Mầm non Bình Minh
Mã chương: 622 loại 070 khoản 071 Mã đơn vị QHNS: 1122160

Căn cứ Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn chế độ kế toán hành chính sự nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính quy định lập xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Thực hiện Quyết định số 5858/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của UBND quận Hà Đông v/v giao chỉ tiêu kế hoạch KTXH và dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 của quận Hà Đông và các quyết định điều chỉnh, bổ sung dự toán năm 2023;

Thực hiện văn bản số 83/TCKH ngày 30/01/2024 của phòng Tài chính Kế hoạch về việc thẩm định quyết toán ngân sách năm 2023 đối với các đơn vị dự toán; Tờ trình số 36/TTr-MNBM ngày 26/02/2024 của Trường Mầm non Bình Minh v/v đề nghị thẩm định quyết toán ngân sách năm 2023;

Hôm nay, ngày 27 tháng 02 năm 2024, Phòng Tài chính - Kế hoạch thực hiện thẩm định quyết toán ngân sách năm 2023 đối với Trường Mầm non Bình Minh.

I. Thành phần thẩm định:

1. Đại diện đơn vị dự toán được thẩm định: Trường Mầm non Bình Minh

Ông (bà) Nguyễn Thị Phúc Chức vụ: Hiệu trưởng

Ông (bà) Phạm Thị Huyền Chức vụ: Kế toán

2. Đại diện cơ quan thẩm định: Phòng Tài chính - Kế hoạch

Bà Nguyễn Thị Nhu Chức vụ: Phó trưởng phòng phụ trách

Bà Phan Thị Kim Lan Chức vụ: Chuyên viên

II. Nội dung thẩm định:

1. Phạm vi thẩm định:

Quyết toán ngân sách năm 2023 (không bao gồm QT vốn đầu tư xây dựng).

2. Số liệu quyết toán: (có các biểu số liệu chi tiết kèm theo)

a) Các khoản thu, nộp ngân sách: Không phát sinh	
b) Quyết toán chi ngân sách:	
- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang:	170.187.200 đồng
- Dự toán được giao:	4.148.001.100 đồng
Trong đó:	
+ Dự toán giao đầu năm:	3.851.288.500 đồng
+ Dự toán bổ sung trong năm:	296.712.600 đồng
- Kinh phí thực nhận trong năm	4.318.188.300 đồng
- Kinh phí quyết toán:	4.302.712.134 đồng
- Kinh phí giảm trong năm:	- đồng
- Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau	15.476.166 đồng
Trong đó:	
+ Kinh phí đã nhận:	đồng
+ Dự toán còn dư ở kho bạc:	15.476.166 đồng

(Số liệu chi tiết theo mẫu biểu 1c)

3. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính

- Tổng số kinh phí phải nộp NSNN: 0 đồng
- Tổng số kinh phí đã nộp NSNN: 0 đồng
- Tổng số kinh phí còn phải nộp NSNN: 0 đồng

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 69 Phụ lục I ban hành theo Thông tư 342/2016/TT-BTC kèm theo)

4. Thuyết minh số liệu quyết toán:

Đơn vị đã thuyết minh, đánh giá tình hình quyết toán ngân sách đối với các nhiệm vụ chi, chương trình, mục tiêu được giao quản lý; trong đó đã đánh giá cụ thể nguyên nhân tăng, giảm so với dự toán được giao trong năm; đã thuyết minh chi tiết kinh phí chuyển sang năm sau, kinh phí hủy dự toán, nộp ngân sách nhà nước; thuyết minh về số tăng, giảm biên chế.

Đối với các khoản thu sự nghiệp: đơn vị đã thuyết minh đánh giá kết quả, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của từng khoản thu.

III. Nội dung tổng hợp số liệu kết quả hoạt động SX kinh doanh, dịch vụ:

* Kết quả chênh lệch thu lớn hơn chi trong năm	300.202.123 đồng
- Kinh phí chi khác	- 210.757.077 đồng
- Kinh phí cải cách tiền lương	510.959.200 đồng

(Số liệu chi tiết theo mẫu biểu 1b)

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

Nhà trường tiếp tục tổ chức thực hiện cuộc vận động "Học tập làm theo tư tưởng đạo đức phong cách Hồ Chí Minh" với chủ đề "Nhà giáo mẫu mực, học sinh chăm ngoan". Coi trọng công tác giáo dục tư tưởng chính trị, công tác giáo dục đạo

đức nhà giáo để mỗi giáo viên ý thức rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp, nói không với các vi phạm đạo đức nhà giáo.

Tham gia tích cực và hiệu quả phong trào "Nhà trường cùng chung tay phát triển - Thầy cô cùng chia sẻ trách nhiệm" giai đoạn 2022-2025.

100% CBGVNV tham gia cuộc thi Chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng lần thứ Tư, năm 2024 trên địa bàn quận Hà Đông với tổng số 47 bài viết.

Trường mầm non Bình Minh được phân công phụ trách điểm nội dung "Sơ kết 3 năm thực hiện chương trình làm quen tiếng Anh" theo thông tư 50/2020/TT-BGDĐT. Nhà trường đã xây dựng kế hoạch và phối hợp với Trung tâm tiếng Anh DREAM SKY tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen tiếng Anh theo đúng quy trình quy định, dựa trên nhu cầu, mong muốn, nguyện vọng của cha mẹ trẻ.

- Về chất lượng:

+ Sau 3 năm nhà trường thực hiện chương trình cho trẻ làm quen tiếng Anh bước đầu đã mang lại hiệu quả thiết thực, chất lượng chương trình luôn được đảm bảo, đáp ứng các quan điểm, mục tiêu, yêu cầu, nội dung quy định tại Thông tư 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020.

+ 100% trẻ tham gia đã được làm quen kiến thức tiếng Anh phù hợp với độ tuổi. Thông qua hoạt động làm quen tiếng Anh, trẻ được trải nghiệm, tìm tòi, khám phá môi trường xung quanh với nhiều hình thức đa dạng, đáp ứng nhu cầu, khả năng của trẻ theo phương châm "chơi mà học, học bằng chơi", giúp trẻ mạnh dạn, chủ động, tự tin hơn trong giao tiếp,...

- Về nội dung:

Nội dung chương trình cho trẻ làm quen tiếng Anh của nhà trường (phối hợp với đơn vị liên kết) cơ bản được thiết kế theo định hướng phát triển năng lực giao tiếp; đảm bảo tính khoa học, tính vừa sức và nguyên tắc đồng tâm phát triển từ dễ đến khó, liên thông giữa các độ tuổi, mang tính mở, gắn với cuộc sống và kinh nghiệm của trẻ.

Trên đây là báo cáo công khai thường niên năm 2024 của trường Mầm non Bình Minh./.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Phúc